

## BÁO CÁO THẨM TRA

### Các báo cáo, tờ trình trình tại kỳ họp thứ 7 HĐND thành phố khóa XXI

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND thành phố về việc thẩm tra báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Ban Kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018. Sau khi nghiên cứu báo cáo của UBND thành phố và làm việc với các cơ quan chuyên môn, Ban Kinh tế - xã hội báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

#### I. Về Báo cáo kết quả tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

##### 1. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2018:

1.1. Năm 2018 là năm bản lề có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2021.

Trong 6 tháng đầu năm, kinh tế - xã hội của thành phố có bước phát triển khá toàn diện và thu được nhiều kết quả tích cực: tốc độ tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức hai con số, đạt 11,7%. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn ước đạt 64% dự toán (*bằng 98% so với cùng kỳ năm 2017*), thu ngân sách thành phố ước đạt 107% dự toán (*bằng 137% so với cùng kỳ năm 2017*); Chi ngân sách thành phố ước đạt 48% so dự toán (*bằng 139% so với cùng kỳ năm 2017*); Công tác triển khai thực hiện 5 quyết tâm chính trị đạt kết quả tích cực: trồng cây xanh đạt 78,6% kế hoạch; Lắp đặt 604 thiết bị luyện tập thể thao tại 135 địa điểm công cộng; Triển khai xây mới, kiên cố hóa 05 trường học và đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục để sớm triển khai thi công 15 trường theo kế hoạch... Công tác quản lý đô thị, đầu tư xây dựng cơ bản, tài nguyên và môi trường được tăng cường và có nhiều chuyển biến mới, tích cực. Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận; ngành giáo dục - đào tạo giữ vững vị trí đứng đầu tỉnh; an sinh xã hội được chú trọng. Giữ vững, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Đặc biệt tổ tốt các hoạt động chào mừng thành phố Bắc Ninh được công nhận là đô thị loại I gắn với khai mạc Đại hội TDTT thành phố lần thứ VIII;

Ban Kinh tế - xã hội HĐND thành phố cơ bản nhất trí với kết quả đánh giá trong báo cáo của UBND thành phố. Tuy nhiên, đề nghị UBND thành phố bổ sung đánh giá hiệu quả trồng cây được liệu trên địa bàn về diện tích, kinh phí hỗ trợ; hiệu quả sử dụng bãi chứa phế thải vật liệu xây dựng, việc triển khai thực hiện xã hội hóa khơi thông hệ thống cống cấp 3; Đề nghị UBND thành phố dự báo tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cả năm 2018, có bao nhiêu chỉ tiêu dự

kiến hoàn thành, bao nhiêu chỉ tiêu khó hoàn thành và bao nhiêu chỉ tiêu hoàn thành song cần tập trung chỉ đạo giải quyết khó khăn, gắn với nhiệm vụ còn phải thực hiện năm 2019-2020 để đạt mục tiêu cuối kỳ kế hoạch giai đoạn 2016-2021 đã đề ra (*đề nghị có biểu các chỉ tiêu kèm theo*)...

1.2. Về một số tồn tại, hạn chế: Ban Kinh tế - xã hội nhận thấy việc quan tâm, đầu tư cho sản xuất nông nghiệp còn hạn chế, diện tích sản xuất vụ xuân đạt 97,8% kế hoạch (*còn 45 ha ruộng không canh tác*); Chưa gắn kết thường xuyên giữa hoạt động sản xuất nông nghiệp với nhu cầu của thị trường, các mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy mô còn nhỏ lẻ; các cấp chính quyền ở thành phố và cơ sở chưa thực sự quan tâm, chưa quyết liệt chỉ đạo phát triển lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn. ..

- Thương mại - dịch vụ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; hoạt động thương mại còn ở quy mô nhỏ, thiếu tính liên kết, kém khả năng cạnh tranh, phương thức kinh doanh cũng còn hạn chế, trình độ đội ngũ quản trị doanh nghiệp chưa theo kịp yêu cầu phát triển hiện đại.

- Tình trạng xây dựng không phép, sai phép, vi phạm quy hoạch còn xảy ra; Lấn chiếm đất nông nghiệp có diễn biến phức tạp, tiếp tục phát sinh các vi phạm về đê điều, công trình thủy lợi (01 trường hợp tại Kim Chân và 04 trường hợp tại Phong Khê)... Việc triển khai các giải pháp để nâng cao ý thức của người dân trong việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị, quy định về trật tự đô thị, đảm bảo vệ sinh môi trường, thực hiện cuộc vận động “Vì thành phố Bắc Ninh sạch” và “Chương trình 10 phút góp phần làm sạch thành phố” chưa đồng bộ, thiếu liên tục. Tình trạng sử dụng lòng đường, vỉa hè bán hàng còn khá phổ biến. Vẫn còn hiện tượng vứt, đổ rác không đúng quy định, bên cạnh đó công tác thu gom, vận chuyển rác thải tại một số xã, phường chưa đảm bảo...

Những vấn đề này rất cần có sự quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của UBND thành phố và cơ sở trong thời gian tới.

## **2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2018:**

Ban Kinh tế - xã hội thống nhất với các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2018 được nêu trong báo cáo. Đề nghị UBND thành phố cần quyết liệt chỉ đạo và tổ chức thực hiện các giải pháp đã được xác định đồng thời quan tâm, bổ sung một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách của tỉnh về hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn phát triển bền vững. Rà soát, định hướng phát triển nông nghiệp của thành phố trong bối cảnh nhiều dự án quy hoạch phân khu được phê duyệt làm ảnh hưởng đến một số vùng sản xuất chuyên canh tập trung đã được quy hoạch. Quan tâm cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp; có giải pháp khắc phục tình trạng nông dân không canh tác do ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng của các dự án phát triển đô thị, công nghiệp;

- Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, thúc đẩy phát triển hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi và hệ thống chợ. Sớm hoàn thành tuyến phố chuyên doanh, triển khai cải tạo nâng cấp các chợ quá tải đã được xác định và xây dựng chợ đầu mối nông sản.

- Chỉ đạo các địa phương khai thác tốt các nguồn thu nhằm đảm bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, tăng chi đầu tư phát triển và giải quyết nợ xây dựng cơ bản; tập trung chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư, dự án đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn, tránh để dồn cuối năm, hạn chế chuyển nguồn sang năm 2019.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt quản lý xây dựng, trật tự đô thị, XDCHB. Rà soát các trường hợp vi phạm về quy hoạch, về trật tự xây dựng trên địa bàn, tổ chức xử lý dứt điểm; Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đất DCDV trên địa bàn thành phố để sớm giao đất cho nhân dân...

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, khai thác có hiệu quả các nguồn lực xã hội. Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BT, nhất là các dự án đất đối ứng. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm và thực hiện 5 quyết tâm chính trị của thành phố.

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm Luật đất đai, bảo vệ môi trường, đề điều, pháp lệnh công trình thủy lợi. Xử lý có hiệu quả các cơ sở sản xuất trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường và gây bức xúc trong nhân dân; đồng thời có phương án tổng thể và lộ trình cụ thể để xử lý triệt để.

- Tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, kinh doanh có điều kiện; thiết lập trật tự về tuyên truyền, quảng cáo trên địa bàn. Đề nghị tỉnh xem xét, sớm quy hoạch địa điểm kinh doanh có điều kiện, có lộ trình giải quyết các điểm gây bức xúc trong nhân dân. Quan tâm phát triển giáo dục - đào tạo theo hướng thực chất, bền vững; Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm các tầng lớp, bộ phận yếu thế trong xã hội. Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh cho nhân dân, chất lượng phục vụ các đối tượng thụ hưởng BHYT; tiếp tục vận động người dân tham gia BHYT; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, phấn đấu thành phố Bắc Ninh phấn đấu không còn thực phẩm bẩn...

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền chuyên nghiệp, triển khai quyết liệt việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả, triển khai kịp thời các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa XII). Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế. Kịp thời thông tin, tuyên truyền rộng rãi các giải pháp thực hiện của thành phố, tạo đồng thuận cao trong xã hội, khơi dậy niềm tin, phấn khởi trong nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp đồng hành cùng chính quyền thành phố nhằm hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2018.

### **3. Về dự thảo Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2018**

Ban Kinh tế - xã hội nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2018.

## **II. Về Báo cáo quyết toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2017**

### **1. Về báo cáo quyết toán thu - chi ngân sách năm 2017**

Ban Kinh tế - xã hội đánh giá cao công tác quản lý, điều hành thu - chi ngân sách năm 2017 đảm bảo chặt chẽ, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Thu ngân sách được quan tâm, tích cực khai thác các nguồn thu, hầu hết các lĩnh vực thu trong năm 2017 đều đạt và vượt so với dự toán HĐND thành phố và tỉnh giao. Tổng thu ngân sách thành phố thực hiện 2.212.508 triệu đồng đạt 216% dự toán; Trong đó thu ngân sách cấp thành phố 1.756.054 triệu đồng đạt 248%; Cấp xã 647.854 triệu đồng, đạt 199%;

- Công tác chi ngân sách được thực hiện chặt chẽ, thành phố luôn quan tâm cân đối để chi đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổng chi ngân sách thành phố 2.166.280 triệu đồng, đạt 212% trong đó chi cân đối đạt 146% (riêng chi đầu tư phát triển đạt 208%);...Việc quản lý, điều hành ngân sách khá hợp lý, tiết kiệm, đảm bảo chi thường xuyên, chi cho các nhiệm vụ đột xuất.

Ban Kinh tế - xã hội cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND thành phố đã nêu, đồng thời nhấn mạnh một số tồn tại, hạn chế cần được làm rõ nguyên nhân, có sự rút kinh nghiệm và sớm khắc phục trong xây dựng, thực hiện dự toán cũng như điều hành ngân sách của thành phố như sau:

1.1. Thu ngân sách của một số địa phương, một số lĩnh vực chưa đạt dự toán giao, thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 67% dự toán, thu phí và lệ phí cấp xã đạt 40% dự toán...

1.2. Số chi chuyển nguồn ngân sách địa phương và số kết dư ngân sách đều tăng so với năm 2016, chi chuyển nguồn tăng 325,747 tỷ đồng, bằng 193% so với năm 2016, kết dư ngân sách tăng 32,266 tỷ đồng, bằng 331% so với năm 2016. Số chi chuyển nguồn và kết dư ngân sách đều tăng cho thấy cần có biện pháp đôn đốc thực hiện chi ngay từ đầu năm, tránh tình trạng chi dồn dự toán cuối năm, cũng như kịp thời phân bổ, đưa vào sử dụng các nguồn vốn phát sinh trong năm hoặc điều chỉnh dự toán kịp thời để hạn chế số chi chuyển nguồn, kết dư ở mức thấp nhất nhằm phát huy hiệu quả sử dụng ngân sách.

1.3. Công tác quyết toán các dự án hoàn thành đối với ngân sách cấp thành phố có tiến bộ, tuy nhiên, hiện nay thành phố còn 55 công trình hoàn thành chưa quyết toán, với tổng mức đầu tư 241.485 triệu đồng. Việc thẩm tra và phê duyệt quyết toán cần được quan tâm để tranh thủ được các nguồn vốn từ chương trình mục tiêu.

1.4. Đề nghị UBND thành phố xem xét, chỉ đạo các xã, phường điều chỉnh số liệu quyết toán (xã Hòa Long và Vệ An) không trùng khớp với số liệu quyết toán

của thành phố (theo phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo có 07 đơn vị không trùng khớp số liệu quyết toán); quan tâm chỉ đạo, có giải pháp cụ thể khắc phục hiệu quả các hạn chế trên, sớm hoàn thành dứt điểm các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, các quyết định thanh tra về tài chính năm 2017 và các năm trước.

## **2. Về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2017**

Ban Kinh tế - xã hội nhất trí về số liệu quyết toán nêu trong báo cáo do UBND thành phố trình tổng quyết toán thu - chi ngân sách và kết dư ngân sách năm 2017. Đề nghị HĐND thành phố phê chuẩn báo cáo quyết toán thu - chi ngân sách năm 2017.

**3. Về dự thảo Nghị quyết:** Nhất trí với dự thảo Nghị quyết về quyết toán ngân sách năm 2017 do UBND thành phố trình.

## **III. Về Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2018; dự toán phân bổ ngân sách 6 tháng cuối năm 2018**

### **1. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2018**

Ban Kinh tế - xã hội đánh giá cao tình hình thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2018 mặc dù dự toán tình giao tăng 670,673 tỷ đồng, tăng 62,9% so với năm 2017, tuy nhiên với sự quyết tâm cao, ngay từ đầu năm UBND thành phố đã chủ động chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ HĐND thành phố giao để triển khai thực hiện nhằm hoàn thành dự toán thu, chi ngân sách, kết quả cụ thể như sau:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 1.119,6 tỷ đồng, đạt 64% dự toán giao và bằng 98% so với cùng kỳ năm 2017.

- Thu ngân sách thành phố ước thực hiện: 1.632,9 tỷ đồng, đạt 107% và tăng 37% so cùng kỳ năm 2017.

- Chi cân đối ngân sách thành phố: 732,8 tỷ đồng, bằng 48% dự toán giao và bằng 139% so với năm 2017. Trong đó chi đầu tư phát triển đạt 50%, chi thường xuyên đạt 51%..

Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - xã hội có ý kiến như sau:

Thống nhất với kết quả thu - chi ngân sách và đánh giá tình hình các khoản thu, chi ngân sách trong báo cáo của UBND thành phố:

1.1. Thu NSNN, đặc biệt là thu nội địa đạt cao 64%, bằng 107% so với cùng kỳ 2017 (theo báo cáo của UBND thành phố thì bằng 98%), do đó đã bổ sung nguồn lực đáng kể cho đầu tư phát triển của thành phố, đồng thời cũng phản ánh chất lượng tăng trưởng kinh tế của thành phố cũng như sự nỗ lực của các cơ quan thu ngân sách trên địa bàn. Cơ cấu thu ngân sách có sự cải thiện tích cực; tỷ trọng thu nội địa/thu ngân sách nhà nước liên tục tăng cao. Tuy nhiên, thu ngân sách của các xã, phường có sự chênh lệch, không đồng đều so với kế hoạch đề ra: Một số đơn vị tăng cao, một số đơn vị số sắc thuế, phí và lệ phí tại xã, phường đạt thấp đã

ảnh hưởng đến cân đối ngân sách ở các địa phương. Vì vậy cần phải tăng cường hơn nữa công tác dự báo kế hoạch hóa trong việc giao dự toán hàng năm. Ban Kinh tế - xã hội quan tâm đến việc cần tạo điều kiện hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh cho thuê nhà, tăng cường công tác quản lý địa bàn và quản lý thu thuế để đảm bảo các trường hợp cho thuê nhà có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ thuế đối với nhà nước, nhất là những địa bàn có nhiều người nước ngoài thuê nhà ở;

- Thu tiền sử dụng đất vẫn đóng vai trò quan trọng đối với thành phố (chiếm tỷ lệ 35,62% thu ngân sách thành phố) để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhưng một số địa phương chưa thực sự quan tâm đúng mức, nhất là các địa phương có dự án đấu giá quyền sử dụng đất, đất xen kẹt, đất dôi dư... Vì vậy trong thời gian tới đề nghị các xã, phường cần quan tâm khai thác nguồn thu này để tạo nguồn vốn cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

1.2. Chi ngân sách địa phương cơ bản đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, cơ cấu chi ngân sách địa phương có sự điều chỉnh đúng hướng, tập trung cao nguồn lực phân bổ cho chi đầu tư phát triển, thực hiện các quyết tâm chính trị và đáp ứng nhu cầu chi thường xuyên để các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, điều hành ngân sách có tính linh hoạt, hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, một số khoản chi tiến độ giải ngân vẫn chậm (một số công trình XDCCB) và phải điều chuyển vốn các công trình do không có khả năng giải ngân, chi đầu tư phát triển đạt thấp 29%, chi sự nghiệp kinh tế đạt 38%, chi sự nghiệp môi trường đạt 44%... cần có biện pháp quyết liệt hơn để khắc phục tình trạng này và nâng cao hiệu quả lập dự toán chi ngân sách. Nhu cầu vốn cho đầu tư còn rất lớn, nguồn đáp ứng hạn chế, vì vậy cần tiếp tục rà soát và chỉ đạo phân bổ kinh phí tập trung, trọng điểm, tránh dàn trải.

1.3. Ban Kinh tế - xã hội đề nghị UBND thành phố xem xét, kiểm tra, làm rõ số liệu lập dự toán do HĐND thành phố giao năm 2018 như sau:

- Cần chỉ đạo quyết liệt hơn, rõ trách nhiệm của các cơ quan, chủ đầu tư trong thực hiện và giải ngân chậm (nhất là đối với các công trình vốn đầu tư XDCCB cấp thành phố, các công trình, dự án trọng điểm); giải pháp khắc phục hiệu quả để đạt mục tiêu phân đấu giải ngân đạt 100% theo chỉ đạo của tỉnh và Trung ương.

- Làm rõ nguyên nhân của tồn tại, hạn chế trong thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018: Có 28 công trình đã được bố trí vốn nhưng chậm khởi công;

## **2. Nhiệm vụ và biện pháp thực hiện dự toán NS 6 tháng cuối năm 2018**

Ban Kinh tế - xã hội tán thành những nhiệm vụ, giải pháp trong điều hành ngân sách thành phố 6 tháng cuối năm 2018 do UBND thành phố báo cáo và nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Về thu ngân sách: Chỉ đạo ngành thuế tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, trốn thuế; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế...

- Về chi ngân sách: Thường xuyên rà soát, đôn đốc công tác chuẩn bị thủ tục đầu tư và kiên quyết xử lý các đơn vị chưa giải ngân theo quy định. Đôn đốc giải ngân, cần quan tâm đến giảm chi thường xuyên, chống lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra các khoản chi ngân sách trong phạm vi quản lý và theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đảm bảo vốn ngân sách được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, tiết kiệm, hiệu quả. Rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định.

- Về điều hành ngân sách: Sớm có phương án sử dụng các khoản tăng thu và kết dư ngân sách đảm bảo hiệu quả, đúng quy định, quan tâm bổ sung cho đầu tư các dự án cấp thiết. Đối với các dự án trọng điểm cần tập trung chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc...

#### **IV. Về báo cáo tình hình thực hiện đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm 2018; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018**

##### **1. Về báo cáo tình hình thực hiện đầu tư XDCB 6 tháng đầu năm 2018**

Ban Kinh tế - xã hội cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND thành phố về báo cáo tình hình thực hiện công tác xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2018.

- Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND thành phố đã điều hành và chỉ đạo quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo các quy định của nhà nước, trong đó đáng chú ý là việc quản lý và xử lý nợ xây dựng cơ bản các dự án sử dụng ngân sách đạt kết quả tốt, giảm 139,375 tỷ đồng, tương ứng giảm 49,71% so với cùng kỳ 2017, quan tâm bố trí vốn cho các công trình trọng điểm, cấp bách, các công trình thực hiện nhiệm vụ chính trị, các công trình đã hoàn thành quyết toán, xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 60/NQ-CP của Chính phủ về giải quyết những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và giải ngân vốn đầu tư.

Tuy nhiên, tình hình quản lý vốn vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như một số công trình còn phải điều chỉnh bổ sung tổng mức đầu tư dự án một hoặc nhiều lần, một số công trình xây dựng hoàn thành, đã bàn giao đưa vào sử dụng (57 công trình, với tổng mức đầu tư 961,646 tỷ đồng) nhưng chủ đầu tư chưa hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt quyết toán theo thời gian quy định; 38 công trình dự kiến khởi công trong năm 2018 do xã, phường làm chủ đầu tư nhưng chưa được bố trí vốn.

##### **2. Về nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2018**

Ban Kinh tế - xã hội cơ bản nhất trí với kết quả đánh giá tình hình quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng cuối năm 2018 của UBND thành phố đã nêu trong báo cáo.

- Về các giải pháp trong báo cáo của UBND thành phố khá đầy đủ, toàn diện. Ban Kinh tế - xã hội nhấn mạnh thêm một số nội dung sau:

+ Do nhu cầu kinh phí so với tổng mức đầu tư các dự án đang triển khai còn rất lớn và số lượng danh mục các dự án cũng tăng cao, vì vậy cần tiếp tục kiểm tra,

rà soát lại các dự án trong dự kiến kế hoạch đầu tư trung hạn để dần, đình hoãn, hạn chế phê duyệt thêm các danh mục mới, đảm bảo cân đối ngân sách theo lộ trình, sớm đưa công trình, hạng mục công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và giải ngân vốn đầu tư, giám tối đa chi chuyên nguồn.

+ Chỉ đạo các phòng, ban, UBND xã, phường nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư từ khâu lập và thẩm định dự án đầu tư; lựa chọn nhà thầu qua đấu thầu, chỉ định thầu đúng quy định của luật, đảm bảo có đủ năng lực tài chính, năng lực thi công để đảm bảo tiến độ đề ra. Đối với các công trình được xác định khởi công năm 2019, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh chuẩn bị lập chủ trương đầu tư, thực hiện thẩm tra, thẩm định và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xong trước ngày 31/10/2018.

+ Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường quan tâm, bố trí 35% nguồn vốn đối ứng để khởi công các công trình đã được xác định trong năm 2018 (38 công trình chưa được bố trí vốn) theo quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn.

+ Chỉ đạo các địa phương khai thác tốt các nguồn thu nhằm đảm bảo nguồn lực thực hiện các dự án xây dựng cơ bản trên địa bàn và giải quyết nợ xây dựng cơ bản; tập trung chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư, dự án đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn, tránh để dồn cuối năm. Xây dựng dự toán và phân bổ vốn cho các công trình đảm bảo sát thực tiễn, thường xuyên đôn đốc tiến độ thi công, hoàn thiện các thủ tục thanh toán để kịp thời giải ngân, hạn chế chuyển nguồn sang năm 2019 (năm 2017 có 08 công trình dự tạm ứng với số tiền 12,290 tỷ đồng, có 07 công trình dự dự toán với số tiền 6,511 tỷ đồng, 37 công trình hạ tầng kỹ thuật được điều tiết từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất các dự án với số tiền 138,377 tỷ đồng...)

+ Nghiên cứu xây dựng các cơ chế phối hợp, kiểm soát và quản lý vốn đầu tư ở một số khâu của quá trình đầu tư xây dựng cơ bản (như khâu chủ trương đầu tư, thẩm định đầu tư, lập kế hoạch phân bổ vốn...) và quản lý đầu tư hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới.

+ Tiếp tục thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn và hình thức đầu tư: tiếp tục kêu gọi xã hội hóa đầu tư, kêu gọi đầu tư với các chính sách ưu đãi theo quy định, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ tỉnh, Trung ương, thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư, huy động sự đóng góp nguồn lực từ các thành phần kinh tế khác, kể cả vốn tư nhân để xây dựng nông thôn mới và các công trình công cộng.

**V. Về báo cáo danh mục điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 và danh mục các công trình đầu tư XDCB năm 2019 và năm 2020 trên địa bàn thành phố**

Ban Kinh tế - xã hội cơ bản nhất trí với báo cáo của UBND thành phố về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 như sau:



### **1. Đối với các công trình do UBND thành phố làm chủ đầu tư**

- Điều chỉnh 09 công trình trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 với tổng mức đầu tư tăng lên là 129,510 tỷ đồng.

- Bổ sung 42 công trình trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 với tổng mức đầu tư là 561,281 tỷ đồng. Như vậy, tổng số công trình đầu tư công giai đoạn 2018-2020 do UBND thành phố làm chủ đầu tư là 40 công trình, với tổng mức đầu tư là 2.510,553 tỷ đồng. Trong đó:

+ Số công trình thực hiện trong năm 2019 là 51 công trình, với tổng mức đầu tư là 1.213,560 tỷ đồng.

+ Số công trình thực hiện trong năm 2020 là 19 công trình, với tổng mức đầu tư là 1.296,993 tỷ đồng.

### **2. Đối với các công trình do UBND xã, phường làm chủ đầu tư**

- Điều chỉnh 25 công trình trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 với tổng mức đầu tư tăng lên là 22,670 tỷ đồng.

- Bổ sung 104 công trình trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 với tổng mức đầu tư là 791,176 tỷ đồng. Như vậy, tổng số công trình đầu tư công giai đoạn 2018-2020 do UBND xã, phường làm chủ đầu tư là 155 công trình, với tổng mức đầu tư là 1.062,327 tỷ đồng. Trong đó:

+ Số công trình thực hiện trong năm 2019 là 129 công trình, với tổng mức đầu tư là 738,727 tỷ đồng.

+ Số công trình thực hiện trong năm 2020 là 26 công trình, với tổng mức đầu tư là 325,2 tỷ đồng.

### **3. Một số đề nghị của Ban Kinh tế - xã hội về kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2018-2020 đề nghị UBND thành phố nghiên cứu, bổ sung các nội dung sau:**

- Bổ sung đánh giá kết quả đầu đã đạt được, những tồn tại, hạn chế, bất cập trong lập và thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2018 cũng như xác định những nguyên nhân của tồn tại, hạn chế này để rút kinh nghiệm trong quá trình xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2018-2020.

- Bổ sung các căn cứ pháp lý để xây dựng báo cáo, Ví dụ như: Luật Đầu tư công năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công...

- Tiếp tục rà soát danh mục các dự án và hoàn thiện thủ tục để phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư; Báo cáo HĐND thành phố tại kỳ họp cuối năm để xem xét thông qua danh mục và kế hoạch vốn các dự án dự kiến khởi công mới, các dự án thành phố hỗ trợ các xã, phường giai đoạn 2018-2020 theo quy định của Luật đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

- Báo cáo chưa nêu trong giai đoạn 2018-2020 có bao nhiêu công trình trọng điểm của thành phố, xã, phường, bao nhiêu công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ

các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; Chưa so sánh nhu cầu vốn và khả năng đáp ứng ở ngân sách cấp thành phố trong kế hoạch đầu tư giai đoạn 2018-2020 (*tổng số vốn đầu tư công, nhu cầu cần thiết, khả năng đáp ứng vốn, nhu cầu còn thiếu vốn*). Đề nghị UBND thành phố nêu rõ hơn các giải pháp, huy động các nguồn vốn, khả năng cân đối nguồn vốn và thu hút vốn đầu tư để hoàn thành theo tiến độ trong giai đoạn 2018-2020 đảm bảo tính khả thi.

**3. Về dự thảo Nghị quyết:** Nhất trí với dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn và danh mục các công trình đầu tư XDCB năm 2019 và năm 2020 do UBND thành phố trình.

#### **VI. Về Tờ trình hỗ trợ 50% kinh phí giải phóng mặt bằng xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xã, phường**

Ban Kinh tế - xã hội nhất trí hỗ trợ 50% kinh phí giải phóng mặt bằng xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao các xã, phường theo Tờ trình số 1624/TTr-UBND ngày 29/6/2018 của UBND thành phố.

Để việc hỗ trợ kinh phí đảm bảo theo quy định của pháp luật và đẩy nhanh tiến độ GPMB để xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xã, phường, Ban Kinh tế - xã hội đề nghị UBND thành phố làm rõ một số nội dung sau:

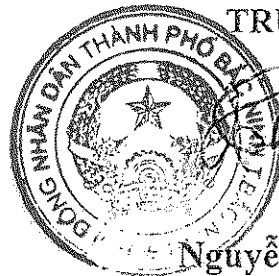
Thời gian hỗ trợ kinh phí GPMB đến năm nào. Trong 21 công trình có bao nhiêu công trình đã có quy hoạch, địa điểm, văn bản đồng ý cho khảo sát địa điểm của tỉnh. Nghiên cứu, xem xét đối với những địa phương khó khăn, không thể bố trí nguồn vốn thực hiện thì mức hỗ trợ là bao nhiêu để đảm bảo phù hợp GPMB xây dựng Trung tâm văn hóa thể thao xã, phường.

Trên đây là một số nội dung thẩm tra thuộc lĩnh vực của Ban Kinh tế - xã hội trình tại kỳ họp thứ 7 - HĐND thành phố khoá XXI.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy (B/c);
- Thường trực HĐND thành phố (B/c);
- Lãnh đạo UBND, UB MTTQ thành phố;
- Các đại biểu HĐND thành phố;
- Lưu.

**TM. BAN KT-XH HĐND THÀNH PHỐ  
TRƯỞNG BAN**



*Nguyễn Hoàng Long*  
**Nguyễn Hoàng Long**

**BIỂU TỌNG HỢP SỐ KẾT DƯ VÀ CHI CHUYỂN NGUỒN NGÂN SÁCH  
CỦA THÀNH PHỐ VÀ CÁC XÃ, PHƯỜNG**

*(Kèm theo báo cáo thẩm tra số 12/BC-KTXH ngày 02/7/2018 của Ban KTXH)*

TT	Đơn vị	Năm 2016			Năm 2017			So sánh 2017/2016	
		Chuyển nguồn	Kết dư	Chuyển nguồn	Kết dư	Chuyển nguồn %	Kết dư %		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>348,935,402,419</b>	<b>13,962,562,867</b>	<b>674,682,014,244</b>	<b>46,228,876,224</b>	<b>193.4</b>	<b>331.1</b>		
I	Ngân sách cấp thành phố	303,426,848,295	8,380,508,344	512,627,517,240	25,976,179,649	168.9	310.0		
II	Ngân sách cấp xã	45,508,554,124	5,582,054,523	162,054,497,004	20,252,696,575	356.1	362.8		
1	Phường Vũ Ninh	1,966,326,804	1,435,194,656	11,296,163,806	3,465,767,456	574.5	241.5		
2	Phường Đáp Cầu	351,910,349		2,060,702,656	23,155,000	585.6	-		
3	Phường Thị Cầu	5,099,611,573	12,702,400	3,313,149,774	-	65.0	-		
4	Phường Kinh Bắc	2,116,444,200	1,083,864,100	2,458,793,368	5,234,345,390	116.2	482.9		
5	Phường Vệ An	325,595,305		3,907,129,904	249,752,717	1,200.0	-		
6	Phường Tiên An	271,352,814		527,266,184	265,557,145	194.3	-		
7	Phường Đại Phúc	4,343,788,783	67,658,079	16,483,357,952	82,423,000	379.5	121.8		
8	Phường Ninh Xá	3,299,084,929	96,097,500	9,635,153,702	10,879,020	292.1	11.3		
9	Phường Suối Hoa	594,353,223		5,649,552,091	-	950.5	-		
10	Phường Võ Cường	9,245,677,217		60,338,505,068	5,226,244,013	652.6	100.0		
11	Xã Hòa Long	3,174,715,789	1,599,480,757	7,131,160,178	792,871,555	224.6	100.0		
12	Phường Vạn An	2,275,646,500		3,888,312,407	548,448,000	170.9	34.3		
13	Phường Khúc Xuyên	350,044,053		751,006,150	32,231,000	214.5	-		
14	Phường Phong Khê	1,306,853,214		1,495,558,249	270,243,000	114.4	-		
15	Xã Kim Chân	1,626,853,560		1,896,045,590	690,095,447	116.5	-		
16	Phường Vân Dương	3,242,175,402	107,747,522	10,242,522,826	534,315,200	315.9	495.9		
17	Xã Nam Sơn	3,001,686,329		1,568,484,863	67,951,000	52.3	-		
18	Phường Khắc Niệm	1,238,601,080		9,938,540,836	-	802.4	-		
19	Phường Hạp Lĩnh	1,677,833,000	1,179,309,509	9,473,091,400	2,758,417,632	564.6	233.9		

Đơn vị tính: Đồng

